

Phụ lục I

TỔNG HỢP VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, TU BỒ, NÂNG CẤP VÀ KIẾN CỐ HÓA ĐỀ ĐIỀU

(Giai đoạn từ 01/01/2018 đến 31/12/2023)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNNPTNT ngày tháng 02 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi)

TT	Tên dự án/Công trình	Số Quyết định phê duyệt Dự án/Báo cáo KTKT	Cấp quyết định đầu tư	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư xây dựng	Nhiệm vụ của Dự án/ Công trình	Quy mô Dự án/Công trình (thông số chính)	Nguồn vốn (triệu đồng)					Tỷ lệ giải ngân hàng năm so với KH vốn giao	Tiến độ kế hoạch	Tiến độ thực tế	Giá trị thanh toán (tr.đồng)
								Tổng mức đầu tư/Tổng dự toán (tr.đồng)	Vốn vay	TW	ĐP	Vốn khác				
1	Khắc phục khẩn cấp đề chống sạt lở đề Phô Minh, thị xã Đức Phổ	338/QĐ-UBND ngày 15/02/2022	UBND thị xã Đức Phổ	Ban QLDA ĐT và PTQĐ thị xã	phường Phô Minh	Khôi phục và chống sạt lở bờ đề đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản và công nhiệm mặn nước sinh hoạt cho 250 hộ dân, giảm nguy cơ xâm nhập nặm cho 70 ha đất sx nông nghiệp	Chiều dài tuyến đề 483,7m; Kết cấu mặt: bằng bê tông M300 dày 20cm; Kết cấu mái: lát tấm đan và bê tông cốt thép đổ tại chỗ	14.980				Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách thị xã	100%	năm 2022	năm 2022	14.824,16
2	Khắc phục khẩn cấp đề chống sạt lở đề ngăn mặn đầm Bàu Nủ, thôn Châu Me, xã Phô Châu, thị xã Đức Phổ	339/QĐ-UBND ngày 15/02/2022	UBND thị xã Đức Phổ	Ban QLDA ĐT và PTQĐ thị xã	xã Phô Châu	Khôi phục và chống sạt lở bờ đề đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản và công nhiệm mặn nước sinh hoạt cho 300 hộ dân, giảm nguy cơ xâm nhập nặm cho 65 ha đất sx nông nghiệp	Chiều dài tuyến đề 298,91m; Kết cấu mặt: bằng bê tông M300 dày 20cm; Kết cấu mái: lát tấm đan và bê tông cốt thép đổ tại chỗ	5.000				Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách thị xã	100%	năm 2022	năm 2022	4.783,28
3	Đê Gò Hường, thôn Tiên Đào xã Bình Trung	Quyết định số 2319/QĐ-UBND ngày 13/8/2019	UBND tỉnh	UBND huyện Bình Sơn	Xã Bình Trung	Nhằm đảm bảo chống sạt lở bờ sông bảo vệ diện tích sản xuất và 300 hộ thôn Tiên Đào và các xã lân cận Bình Nguyên, Thị trấn Châu Ô	Đắp đất lớp phân áp phía đồng dài 207m; đắp mặt đề bằng đất đồi dài 186m; gia cố, mở rộng mặt đề dài 35m	6.000				Nguồn thu ngân sách cấp tỉnh vượt dự toán năm	96,70%	năm 2021	năm 2021	5.806,00

Phụ Lục II
TỔNG HỢP VỀ CÁC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH NÂNG CẤP ĐÊ SÔNG, ĐÊ BIỂN
(Giai đoạn từ 01/01/20218 đến 31/12/2023)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNNPTNT ngày tháng 02 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi)

TT	Tên dự án/Công trình	Số Quyết định phê duyệt Dự án/Báo cáo KTKT	Cấp quyết định đầu tư	Chủ đầu tư	Địa điểm đầu tư xây dựng	Nhiệm vụ của Dự án /Công trình	Quy mô Dự án/Công trình (thông số chính)	Tiến độ kế hoạch	Tiến độ thực tế	Tổng mức đầu tư/Tổng dự toán (tr.đồng)	Vốn phân bổ của Trung ương qua Bộ KH và ĐT (Tr.đồng)						Giá trị thanh toán (tr.đồng)					
											Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Đê Phố Minh, huyện Đức Phổ (giai đoạn 1)	1966c/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	UBND tỉnh Quảng Ngãi	Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh	Thị xã Đức Phổ	Củng cố, nâng cấp các đoạn đê biển cửa biển đảm bảo an toàn dân sinh, phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường sinh thái vùng ven biển, thích ứng với nguy cơ nước biển dâng và tác động xấu của biến đổi khí hậu	Xây dựng tuyến đê dài L=1425m, cao trình đỉnh đê là 2m, bề rộng đỉnh đê 7m, bề rộng mặt đường đỉnh đê là 6,5m	2016-2021	2016-2021	69.527	10.000	15.000	23.500				10.000	15.000	23.500			

Ghi chú: Các dự án được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn hỗ trợ củng cố, nâng cấp hệ thống đê sông, đê biển theo các Quyết định: số 667/QĐ-TTg ngày 27/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Phụ lục III
TỔNG HỢP CẤP PHÉP CÁC HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐÊ ĐIỀU
(Giai đoạn từ 01/01/2018 đến 31/12/2023)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNNPTNT ngày tháng 02 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi)

TT	Tên Dự án/công trình được cấp phép	Văn bản chấp thuận của Bộ NN&PTNT	Văn bản cấp phép của tỉnh (Sở Nông nghiệp và PTNT)	Nội dung giấy phép		
				Đối tượng được cấp phép	Thời hạn cấp phép	Vị trí tương ứng Km đê; Huyện, Xã.
1	Xây dựng tuyến đường vận chuyển khai thác mỏ cát Lô 1 - Doi 10, qua tuyến đê Bắc thuộc công trình đê bao Thành phố Quảng Ngãi để phục vụ Dự án Khu đô thị mới Nam Lê Lợi		Quyết định số 62/QĐ-SNNPTNT ngày 22/02/2018	Công ty Thành An 119	ngày hết hạn 06/3/2019	Vị trí K0+680, Phường Trần Phú, TP Quảng Ngãi
2	Nạo vét đất, cát bồi lấp trong công trình Tiêu úng, thoát lũ, chống sạt lở vùng hạ lưu sông Thoa (nạo vét luồng lạch trong phạm vi bảo vệ đê điều)		346/QĐ-SNNPTNT-TL ngày 06/8/2020	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải Trường Lợi	ngày hết hạn 10/8/2022	Đoạn từ K6+772 ÷ K7+112; huyện Mộ Đức
						Đoạn từ K12+791 ÷ K12+919; Đoạn từ K18+614 ÷ K18+739; huyện Mộ Đức
3	Nạo vét đất, cát bồi lấp trong công trình Tiêu úng, thoát lũ, chống sạt lở vùng hạ lưu sông Thoa (Đoạn từ K20+550 ÷ K20+867 và K23+650,7 ÷ K26+068.2)		343/QĐ-SNNPTNT-TL ngày 05/8/2020	Công ty TNHH Xây dựng và Quảng cáo Hồng Sang	ngày hết hạn 10/8/2022	Đoạn từ K20+550 ÷ K20+867 và K23+650,7 ÷ K26+068.2; huyện Mộ Đức
4	Xây dựng công qua đê và công trình trong phạm vi bảo vệ đê, kè Hòa Hà để thực hiện dự án: Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIa, thành phần 1.		498/QĐ-SNNPTNT ngày 18/8/2022	Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh Quảng Ngãi	ngày hết hạn 15/12/2024	Vị trí K4+18; thành phố Quảng Ngãi